

Bản án số: 184/2021/HC-PT

Ngày 12 tháng 4 năm 2021

V/v: “*Khiếu kiện quyết định giải quyết
khiếu nại, hành vi hành chính trong lĩnh
vực quản lý đất đai*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Xuân Minh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Hùng

Ông Hoàng Minh Thịnh

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Thới Ngọc Bắc - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Đào - Kiểm sát viên cao cấp.

Vào ngày 12 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 473/2020/TLPT-HC ngày 04 tháng 09 năm 2020 về việc: “*Khiếu kiện Quyết định giải quyết khiếu nại, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”. Do bản án hành chính sơ thẩm số 10/2018/HC-ST ngày 28/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1473/2021/QĐ-PT ngày 26 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Ông Nguyễn Hữu L, sinh năm 1973;

Địa chỉ: huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận (Có mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện:

+ Bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1975;

Địa chỉ: xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận (Có mặt).

+ Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1960;

Địa chỉ: thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận.

- *Người bị kiện:*

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận;

Người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam: Ông Nguyễn Văn H là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam (theo văn bản ủy quyền ngày 22/11/2019)

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp: Ông Huỳnh Tấn K là Phó trưởng phòng phụ trách Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Hàm Thuận Nam.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận

3. Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam

Người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam: Ông Nguyễn Văn H là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam (theo văn bản ủy quyền ngày 22/11/2019), có văn bản số 634 ngày 09/4/2021 xin xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp: Ông Vũ Thúc Sh là Phó trưởng phòng phụ trách Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Hàm Thuận Nam (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 30/8/2019, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn Nguyễn Hữu L trình bày:

Năm 1969, ông nội ông là cụ Nguyễn Văn C đã khai hoang được diện tích đất 7.396,2 m² tọa lạc tại thôn Phú Sung, xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận Nam, diện tích đất này gồm 02 thửa, thửa số 34 diện tích 4984,4 m² và thửa số 35 diện tích 2412,2 m². Sau năm 1975, cụ Cây đã đưa các diện tích đất của mình vào hợp tác xã theo chủ trương của nhà nước, riêng hai thửa 34, 35 không đưa vào hợp tác xã mà cụ tiếp tục canh tác, sau này cụ Cây giao lại cho cha ông là ông Nguyễn Văn Bá tiếp tục sử dụng. Đến năm 2011, trước khi ông Bá mất đã giao lại cho ông và ông Nguyễn Văn T canh tác liên tục đến nay. Ngày 15/3/2017, gia đình ông thống nhất giao hai thửa đất 34, 35 cho ông toàn quyền sử dụng. Ngày 17/3/2017, ông làm đơn xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì Ủy ban nhân dân xã không đồng ý vì cho rằng hai thửa đất số 34, 35 là đất dự phòng 5% của xã Hàm Cường và ban hành quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 04/5/2018 chấp nhận một phần yêu cầu khiếu nại của ông đối với thửa đất số 35, không chấp nhận khiếu nại đối với thửa đất số 34. Không đồng ý với quyết định số 103, ông tiếp tục khiếu nại đến Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam đã ban hành quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 08/7/2019, không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khiếu nại của ông. Do vậy, ông khởi kiện yêu cầu:

– Hủy Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 08/7/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam.

– Hủy một phần Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 04/5/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường, cụ thể là hủy đoạn 2 Điều 1 và đoạn 1 Điều 2 tại phần Quyết định của Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 04/5/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường.

– Yêu cầu UBND huyện Hàm Thuận Nam thực hiện hành vi hành chính cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với 02 thửa đất 34, 35.

Người bị kiện UBND huyện Hàm Thuận Nam do ông Huỳnh Tấn Khôi đại diện trình bày:

UBND huyện Hàm Thuận Nam không đồng ý hủy Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 08/7/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam. Đồng thời, UBND huyện Hàm Thuận Nam không đồng ý với yêu cầu của người khởi kiện đối với việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với 02 thửa 34, 35 vì: Thửa đất số 34 (tương ứng với thửa đất số 622, tờ bản đồ số 04/HTX2 và thửa đất số 35 (tương ứng với thửa đất số 628, tờ bản đồ số 04/HXT2) là đất công ích do UBND xã Hàm Cường quản lý.

Người bị kiện Chủ tịch UBND huyện Hàm Thuận Nam do ông Huỳnh Tấn Khôi đại diện trình bày: Thống nhất với ý kiến và quan điểm của UBND huyện Hàm Thuận Nam và không bổ sung thêm gì.

Người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường: Vắng mặt không có lý do mặt dù đã được triệu tập hợp lệ 02 lần.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Việc tuân theo pháp luật trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án, người tham gia tố tụng đúng quy định của luật tố tụng hành chính.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông L, hủy Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 08/7/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, bác yêu cầu của ông L về việc hủy một phần Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 04/5/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường.

Đối với yêu cầu buộc UBND huyện Hàm Thuận Nam thực hiện hành vi hành chính cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với 02 thửa đất tranh chấp của ông L, trường hợp này chưa phát sinh hành vi hành chính không cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên yêu cầu này không có căn cứ pháp luật.

Bản án hành chính sơ thẩm số 10/2020/HC-ST ngày 28/05/2020 của Tòa án nhân dân Tỉnh Bình Thuận đã quyết định:

Căn cứ Điều 30, Điều 32, b khoản 2 Điều 157, khoản 1, b khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính; Điều 22, khoản 3 Điều 59, Điều 99, Khoản 4 Điều 100, Khoản 2 Điều 105 của Luật đất đai năm 2013; Điều 17, khoản 2 Điều 18, Điều 37, Điều 38, Điều 39 và Điều 40 Luật khiếu nại năm 2011. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hữu L:

- Hủy Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 08/7/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam,
- Hủy một phần Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 04/5/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường đối với nội dung: không công nhận một phần

khiếu nại của ông Nguyễn Hữu L đối với thửa đất số 622, diện tích 5.064 m², tờ bản đồ 04/HTX2 (tương ứng với thửa đất số 34 diện tích 4984,4 m²) mà ông Nguyễn Hữu L đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

– Buộc UBND huyện Hàm Thuận Nam thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định của pháp luật đất đai trong việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 34 diện tích 4984,4 m² (tương ứng với thửa đất số 622, diện tích 5.064 m², tờ bản đồ 04/HTX2) và thửa đất số 35 diện tích 2412,2 m² (tương ứng với thửa đất số 628, diện tích 2.560 m² tờ bản đồ 04/HTX2) cùng thuộc tờ bản đồ số 115 tọa lạc tại thôn Phú Sung, xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận Nam cho ông Nguyễn Hữu L.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 08/06/2020, Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Yêu cầu, sửa án sơ thẩm theo hướng bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hữu L.

Ngày 08/06/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận có văn bản kháng nghị số 40, kháng nghị 1 phần bản án hành chính sơ thẩm theo hướng sửa 1 phần bản án như sau:

- Xác định người bị kiện là Chủ tịch UBND huyện Hàm Thuận Nam. Chủ tịch UBND xã Hàm Cường là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Không có hành vi hành chính bị khởi kiện. UBND huyện Hàm Thuận Nam không phải là người bị kiện và đình chỉ yêu cầu khởi kiện này.

- Hủy quyết định hành chính lần đầu của UBND xã Hàm Cường. Cụ thể: hủy nội dung xác nhận nguồn gốc đất của UB xã Hàm Cường tại mục 2 phần II đơn đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Ly1ghi ngày 17/03/2017. Buộc UBND xã Hàm Cường thực hiện nghĩa vụ theo quy định xác nhận nguồn gốc đất theo đơn của ông L theo đúng quy định của luật đất đai.

- Sửa bản án sơ thẩm đối với phần tuyên hủy 1 phần QĐ 103 ngày 04/05/2018 của Chủ tịch UB xã Hàm Cường là bác yêu cầu khiếu nại của ông L về việc hủy 1 phần QĐ 103 nêu trên.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam có văn bản số 634 ngày 09/4/2021 xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam trình bày: Diện tích đất thửa 622 và 628, hộ gia đình ông Bá sau giải phóng đã đưa vào hợp tác xã 2 và sau này đưa vào đất dự phòng 5%. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Xét nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân nhân dân tỉnh Bình Thuận, Tòa án cấp sơ thẩm không đưa Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường vào vụ án với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là không đúng, hành vi hành chính chưa xảy ra nhưng án sơ thẩm quyết định

là không đúng. Căn cứ sổ ghi “Ruộng đất mượn” có căn cứ xác định 2 thửa đất nêu trên thuộc 5% đất dự phòng, việc giải quyết khiếu nại của Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường đối với ông L là vượt quá thẩm quyền. Do đó, nhận thấy án sơ thẩm có vi phạm tố tụng và nội dung giải quyết không đúng. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận và kháng cáo của Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của các bên đương sự và Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam kháng cáo và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận kháng nghị trong thời hạn luật định nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

[1.2] Về đối tượng, thẩm quyền và thời hiệu khởi kiện:

Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 08/7/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 04/5/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường là quyết định hành chính của người có thẩm quyền trong quá trình quản lý nhà nước về đất đai, tác động trực tiếp đến quyền lợi của ông Nguyễn Hữu L, đây là đối tượng khởi kiện của vụ án hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận theo khoản 2 Điều 3, khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32 Luật tố tụng hành chính.

Đối với yêu cầu yêu cầu buộc UBND huyện Hàm Thuận Nam thực hiện hành vi hành chính cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với 02 thửa đất tranh chấp: Tại đơn khiếu nại lần 2 ngày 08/4/2019 của ông L có yêu cầu giao Ủy ban nhân dân xã thực hiện các thủ tục để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với hai thửa đất số 34, 35. Tại Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 08/7/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam có nội dung hai thửa đất số 34, 35 là đất dự phòng 5% của xã Hàm Cường nên không chấp nhận nội dung đơn khiếu nại của ông L. Như vậy, Quyết định số 07 đã bao hàm việc không chấp nhận yêu cầu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông L. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 3 Luật tố tụng hành chính, đây là đối tượng khởi kiện của vụ án hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

[1.3]. Về việc vắng mặt của Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường: Tại biên bản giao nhận ngày 16/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận thể hiện Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường đã được triệu tập hợp lệ hai lần. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 157 Luật tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường.

[1.4]. Về thẩm quyền, trình tự thủ tục giải quyết khiếu nại:

Ông Nguyễn Hữu L khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 08/7/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, hủy một phần Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 04/5/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường và yêu cầu UBND huyện Hàm Thuận Nam thực hiện hành vi hành

chính cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 34 diện tích 4984,4 m² và thửa đất số 35 diện tích 2412,2 m² tọa lạc tại thôn Phú Sung, xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận Nam.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường ban hành quyết định giải quyết khiếu nại số 103/QĐ-UBND ngày 04/5/2018 là đúng quy định về thẩm quyền và trình tự thủ tục giải quyết khiếu nại quy định tại Điều 17 Luật khiếu nại.

Tại đơn khiếu nại lần 2 ngày 08/4/2019 của ông L yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam hủy một phần Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 04/5/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường và giao Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường thực hiện các thủ tục để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với hai thửa đất số 622 và 628. Tại khoản 2 Điều 18 Luật khiếu nại quy định thẩm quyền của chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện: *Giải quyết khiếu nại lần hai đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Thủ trưởng cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện đã giải quyết lần đầu nhưng còn khiếu nại hoặc khiếu nại lần đầu đã hết thời hạn nhưng chưa được giải quyết.* Như vậy, ông L chỉ khiếu nại yêu cầu hủy một phần Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 04/5/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường nhưng Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam đã xem xét giải quyết toàn bộ quyết định số 103/QĐ-UBND là không đúng thẩm quyền.

Đồng thời, theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 40 Luật khiếu nại quy định: *Kết luận nội dung khiếu nại là đúng, đúng một phần hoặc sai toàn bộ. Trường hợp khiếu nại là đúng hoặc đúng một phần thì yêu cầu người có quyết định hành chính, hành vi hành chính bị khiếu nại sửa đổi, hủy bỏ một phần hay toàn bộ quyết định hành chính, chấm dứt hành vi hành chính bị khiếu nại. Trường hợp kết luận nội dung khiếu nại là sai toàn bộ thì yêu cầu người khiếu nại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan thực hiện nghiêm chỉnh quyết định hành chính, hành vi hành chính;*

Theo quy định trên, Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam nhận thấy quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 04/5/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường là không đúng một phần thì phải yêu cầu Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường hủy bỏ phần không đúng. Nhưng tại quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 08/7/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam đã tuyên hủy đối với phần không đúng của Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường, mà phần này người khiếu nại không yêu cầu xem xét, giải quyết.

Từ các nhận định trên, quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 08/7/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam là không đúng quy định về thẩm quyền và trình tự thủ tục giải quyết khiếu nại.

[2]. Về nội dung:

Căn cứ vào hồ sơ tài liệu và chứng cứ thấy rằng: Thửa đất số 34 diện tích 4984,4 m² (tương ứng với thửa đất số 622, diện tích 5.064 m², tờ bản đồ 04/HTX2) và thửa đất số 35 diện tích 2412,2 m² (tương ứng với thửa đất số 628, diện tích 2.560 m² tờ bản đồ 04/HTX2) cùng thuộc tờ bản đồ số 115 tọa lạc tại thôn Phú Sung, xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận Nam.

Về nguồn gốc đất: Các bên đương sự đều thừa nhận thửa đất số 622 và 628 có nguồn gốc do gia đình cụ Nguyễn Văn C (cha của ông Nguyễn Văn Bá và là ông nội của ông Nguyễn Hữu L) khai hoang để trồng lúa. Đến năm 1979, ruộng đất của cụ Nguyễn Văn C được đưa vào Hợp tác xã nông nghiệp quản lý và được hợp tác xã giao khoán lại cho hộ ông Nguyễn Văn Bá sử dụng. Như vậy khẳng định thửa đất số 622 và 628 có nguồn gốc của gia đình nguyên đơn và được gia đình nguyên đơn canh tác, sử dụng liên tục ổn định từ khi khai hoang đến nay.

Năm 2017, nguyên đơn làm đơn xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với hai thửa 622 và 628 nhưng không được chấp nhận. Ngày 20/3/2018, ông Nguyễn Hữu L khiếu nại đến Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường. Tại quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 04/5/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường kết luận thửa đất số 34 (622) là đất thuộc đất dự phòng 5% do Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường quản lý và cho hộ ông Nguyễn Văn Bá thuê để sử dụng vào mục đích trồng lúa nên không chấp nhận khiếu nại của ông đối với thửa đất số 34 (622), chấp nhận khiếu nại của ông L đối với thửa đất số 35 (628). Không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường, ông Nguyễn Hữu L khiếu nại đến Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam. Quyết định giải quyết khiếu nại 07/QĐ-UBND ngày 08/7/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam kết luận cả hai thửa đất số 34 (622) và 35 (628) đều thuộc đất dự phòng 5% do Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường quản lý nên không chấp nhận khiếu nại của ông Nguyễn Hữu L. Hội đồng xét xử nhận thấy, ngoài danh sách viết tay ghi ruộng đất mượn, danh sách chi tiết diện tích 5% quỹ dự phòng (bên bị kiện cho rằng đây là danh sách do HTX2 lập) và các biên lai thu thuế (năm 2003, năm 2005, năm 2007) các bên bị kiện cho rằng đây là chứng cứ để khẳng định diện tích đất mà ông Nguyễn Hữu L tranh chấp trên là đất dự phòng 5% do Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường quản lý thì bên bị kiện không cung cấp thêm chứng cứ nào khác.

Xét thấy, tại nội dung quyết định 103/QĐ-UBND ngày 04/5/2018, Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường cho rằng năm 1997 HTX2 lập danh sách ruộng đất mượn diện tích đất 5% quỹ đất dự phòng trên địa bàn để cho các hộ dân thuê và đóng thuế hàng năm, trong đó có hộ ông Nguyễn Văn Bá thuê thửa đất số 622 diện tích 5.064 m² sử dụng vào mục đích trồng lúa, không có thời hạn, ông Nguyễn Văn Bá có ký vào sổ ruộng đất mượn. Tuy nhiên, qua xem xét chứng cứ mà phía bị kiện cung cấp là bản phôtô viết tay ghi ruộng đất mượn thì không có chữ ký nào của ông Nguyễn Văn Bá, tại phiên tòa hôm nay phía bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường vắng mặt, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam cũng không chỉ ra được ông Nguyễn Văn Bá đã ký tên vào chỗ nào như quyết định 103/QĐ-UBND ngày 04/5/2018 mà Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường đã trả lời cho gia đình ông Nguyễn Hữu L.

Mặt khác người bị kiện không cung cấp được tài liệu chứng minh việc Hợp tác xã 2 đưa hai thửa đất 622 và 628 của gia đình ông Nguyễn Hữu L vào quỹ đất dự phòng 5%, không có tài liệu chứng minh việc Hợp tác xã 2 đã giải thể và có bàn giao hai thửa đất này cho Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường, và cũng không có tài liệu thể hiện việc Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường cho ông Nguyễn Văn Bá và bà Lê Thị Hương (con dâu ông Nguyễn Văn Bá) thuê mượn đất. Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường và Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam khai rằng việc cho thuê

đất không được lập thành hợp đồng, không có thời hạn thuê là không đúng quy định về việc cho thuê đất theo quy định của luật đất đai. Mặt khác, bên bị kiện xác định không rõ ràng lúc thì khai diện tích đất tranh chấp trên là đất cho mượn, lúc thì khai là đất cho thuê đất dự phòng 5%, chứng cứ bên bị kiện cung cấp là danh sách ghi ruộng đất mượn diện tích 5% quỹ đất dự phòng nhưng lại có biên lai thu thuế ghi thu tiền thuê đất dự phòng 5%, trong khi Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường cũng như Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam đều cho rằng không có hợp đồng thuê đất. Vậy nếu không có hợp đồng thuê đất thì biết diện tích đất cho thuê là bao nhiêu, thời gian thuê bao lâu, mục đích thuê để làm gì, số tiền thuê là bao nhiêu... để có căn cứ thu tiền thuê đất. Bên bị kiện khẳng định hai thửa đất 622 diện tích 5.064 m² và 628 diện tích 2.560 m² (tương ứng thửa đất số 34 diện tích 4984,4 m² và thửa đất số 35 diện tích 2412,2 m²) thuộc quỹ đất dự phòng 5% và cho gia đình ông Nguyễn Văn Bá và bà Lê Thị Hương thuê mượn là không đủ căn cứ chứng minh.

Trong khi đó, ông Nguyễn Hữu L đã chứng minh được nguồn gốc đất là do gia đình ông Nguyễn Văn C (cha ông Nguyễn Văn Bá và ông nội ông Nguyễn Hữu L) khai hoang từ năm 1955 đến năm 1969 được chính quyền cũ là Sở Cải cách điền địa và Canh nông cấp chứng thư cấp sở hữu ruộng đất để trồng lúa và gia đình ông đã quản lý sử dụng từ khi khai hoang đến nay, ổn định, liên tục, lâu dài từ trước ngày 15/10/1993 đến nay, đất không ai tranh chấp. Lời khai này được nhiều nhân chứng sống lâu năm ở địa phương nơi gia đình ông Nguyễn Hữu L sinh sống xác nhận, Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường và Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam cũng xác nhận đúng như vậy. Ông khẳng định gia đình ông chưa bao giờ ký vào hợp đồng thuê, mượn đất của xã hay của huyện, kể cả bà Lê Thị Hương con dâu ông Bá cũng khẳng định như ông. Còn các biên lai thu tiền thuế đất, ông cho rằng người sử dụng đất thì đương nhiên phải nộp thuế sử dụng đất. Căn cứ Khoản 4 Điều 100 Luật đất đai 2013 quy định: *Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất được Nhà nước giao đất, cho thuê đất từ ngày 15 tháng 10 năm 1993 đến ngày Luật này có hiệu lực thi hành mà chưa được cấp Giấy chứng nhận thì được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; trường hợp chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính thì phải thực hiện theo quy định của pháp luật.*

Như vậy, yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hữu L là có căn cứ chấp nhận, hủy Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 08/7/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, hủy một phần Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 04/5/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường và yêu cầu UBND huyện Hàm Thuận Nam thực hiện hành vi hành chính cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 34 diện tích 4984,4 m² và thửa đất số 35 diện tích 2412,2 m² tọa lạc tại thôn Phú Sung, xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận Nam theo trình tự thủ tục quy định của pháp luật về đất đai.

[3] Xét kháng cáo của người bị kiện và kháng nghị của VKS:

Về tư cách người tham gia tố tụng: Theo đơn khởi kiện của người khởi kiện thì người bị kiện như án sơ thẩm xét xử với viện dẫn như nêu trên là đúng pháp luật.

Về nội dung : Căn cứ cho rằng hộ gia đình ông L thuê hay mượn đất, không có tài liệu chứng cứ nào của người bị kiện là hợp tác xã 2 đưa hai thửa đất 622 và 628 vào quỹ đất dự phòng 5% và hợp tác xã 2 giao 2 lô đất trên cho ủy ban nhân dân xã Hàm Cường khi hợp tác xã 2 giải thể.

Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận thấy, án sơ thẩm nhận định và quyết định như trên là có căn cứ pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của người bị kiện và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Do yêu cầu kháng cáo của người bị kiện không được chấp nhận nên phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người bị kiện và kháng nghị của VKS tỉnh Bình Thuận, giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số 10/2020/HC-ST ngày 28/05/2020 của Tòa án nhân dân Tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ Điều 30, Điều 32, b khoản 2 Điều 157, khoản 1, b khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính; Điều 22, khoản 3 Điều 59, Điều 99, Khoản 4 Điều 100, Khoản 2 Điều 105 của Luật đất đai năm 2013; Điều 17, khoản 2 Điều 18, Điều 37, Điều 38, Điều 39 và Điều 40 Luật khiếu nại năm 2011. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hữu L:

- Hủy Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 08/7/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam,
- Hủy một phần Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 04/5/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường đối với nội dung: không công nhận một phần khiếu nại của ông Nguyễn Hữu L đối với thửa đất số 622, diện tích 5.064 m², tờ bản đồ 04/HTX2 (tương ứng với thửa đất số 34 diện tích 4984,4 m²) mà ông Nguyễn Hữu L đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.
- Buộc UBND huyện Hàm Thuận Nam thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định của pháp luật đất đai trong việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 34 diện tích 4984,4 m² (tương ứng với thửa đất số 622, diện tích 5.064 m², tờ bản đồ 04/HTX2) và thửa đất số 35 diện tích 2412,2 m² (tương ứng với thửa đất số 628, diện tích 2.560 m² tờ bản đồ 04/HTX2) cùng thuộc tờ bản đồ số 115 tọa lạc tại thôn Phú Sung, xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận Nam cho ông Nguyễn Hữu L.

UBND huyện Hàm Thuận Nam phải chịu 300.000đ tiền án phí hành chính phúc thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 0007333 ngày 22/6/2020 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- Đương sự;
- Lưu: HS, VP (Án-TLQ).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Xuân Minh